

Phụ lục 1 / Annex 1

**VĂN BẢN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP VẬN TẢI HÀNG HÓA
THUỘC DIỆN GIÁM SÁT CỦA HẢI QUAN TRÊN LÃNH THỔ VIỆT NAM**

*(Registration form for providing transportation service under customs supervision within the territory
of the Socialist Republic of Viet Nam)*

I. Nội dung do doanh nghiệp khai/Declaration of the enterprise.

Kính gửi Cục Hải quan tỉnh / *To Customs Department*.....nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ
Nghĩa Việt Nam /*the Socialist Republic of Viet Nam*.

Doanh nghiệp chúng tôi đã được sự cấp phép hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ giao nhận vận tải của
Bộ giao thông vận tải nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, đồng thời có đầy đủ tư cách doanh nghiệp
cũng như tư cách kinh doanh dịch vụ giao nhận vận tải đường bộ / *Our enterprise is licensed to
operate in the area of logistics by the Ministry of Transport of the People's Republic of China and
have full status of an legal enterprise as well as legal status to provide road logistics services.*

Căn cứ quy định tại Thông tư số / *Pursuant to the Circular No*/2015/TT-BTC ngày / day
.....tháng / month.....năm / year..... của Bộ Tài chính, chúng tôi làm văn bản này xin đăng ký
doanh nghiệp vận chuyển hàng hóa thuộc diện giám sát của Hải quan trên lãnh thổ Việt Nam / *issued
by the Ministry of Finance, we, hereby, would like to register to operate as a transport operator
subject to customs supervision within the territory of the Socialist Republic of Viet Nam.*

Các thông tin liên quan như sau / *The related information is as follows:*

1. Tên doanh nghiệp / *Name of enterprise*.....
2. Địa chỉ / *Address*..... Mã số bưu điện/*Postal code*.....
3. Tên Đại lý giám sát hải quan / *Name of customs authorized supervision
agent*.....Mã
số thuế của Đại lý giám sát hải quan / *Tax code of customs authorized supervision
agent*.....
4. Tên người đại diện hợp pháp của Đại lý giám sát hải quan / *Name of legal representative of
customs authorized supervision agent*:
- Số điện thoại liên hệ / *Phone number*:.....
5. Loại hình doanh nghiệp / *Type of enterprise*:.....
6. Số giấy phép kinh doanh / *Business license No*:
7. Số giấy phép kinh doanh vận tải / *Certificate number of logistic business registration*:
.....
8. Số tiền ký quỹ tại ngân hàng / *Bank deposit at Bank*.....có trụ sở tại Việt
Nam với số tiền (VNĐ) / *located in Viet Nam with the amount of (VND)*:
9. Số phiếu thu hoặc số ký quỹ của ngân hàng / *Receipt number or Bank deposit number*:.....
10. Thời hạn ký quỹ / *Bank deposit's validity time*: từ ngày / *from date*.....tháng / month.....năm /
year.....đến ngày / *to date*.....tháng / month.....năm / year

Doanh nghiệp chúng tôi bảo đảm các thông tin nêu trên và thông tin tại các chứng từ nộp lên kèm văn
bản này gửi quý Hải quan đều chính xác, đúng sự thực / *We hereby declare that the details given
above and invoices attached to this registration form submitted to the customs are accurate and
honest.*

Kính mong Quý đơn vị phê duyệt nội dung đăng ký này của chúng tôi. Doanh nghiệp cũng như lái xe
của chúng tôi cam kết tự giác chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Hải quan Việt Nam, cũng
như chịu hoàn toàn các trách nhiệm liên quan theo pháp luật Việt Nam / *We look forward to receiving
your approval to our registration. Our enterprise as well as our drivers shall strictly comply with the
regulations of Viet Nam Customs, and take full responsibility in accordance with laws of Viet Nam.*

Ngày / *Date*.....tháng / month.....năm / year.....

TÊN NGƯỜI ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/Name of enterprise's representative:

(đóng dấu doanh nghiệp / enterprise's stamp)

II. Nội dung thẩm định của cơ quan Hải quan / *Verification of Customs Administration*

Lãnh đạo Cục phê chuẩn chấp thuận hoặc không chấp thuận nội dung đề nghị / *Leader of the local Customs Department approves or disapproves the request:*

1. Trường hợp không chấp thuận thì nêu rõ lý do / *In case of disapproval, clearly provide the reasons:*⁽¹⁾

2. Trường hợp chấp thuận thì cấp **Mã số Hải quan** / *In case of approval, issue a Customs code:*⁽²⁾

--

Ngày / *Date*.....tháng / *month*.....năm / *year*.....

LÃNH ĐẠO CỤC HẢI QUAN/ *Leader of Customs Department*
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu đơn vị / *signature, full name and stamp*)

3. Ghi chú / *Note:* ⁽³⁾

⁽¹⁾ : Lý do không chấp nhận đề nghị: Doanh nghiệp đã có hành vi vi phạm pháp luật Hải quan thuộc thẩm quyền xử phạt của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan trở lên hoặc có thông tin vi phạm từ các cơ quan quản lý khác.

⁽²⁾ : Mã số hải quan cấp theo nguyên tắc sau: chữ cái viết tắt tên tỉnh Cục Hải quan nơi cấp + Mã số thuế của Đại lý giám sát hải quan + Chữ cái viết tắt tên doanh nghiệp Trung Quốc được cấp, ví dụ Cục HQ tỉnh Lạng Sơn cấp mã cho Công ty TNHH Thành Lợi (doanh nghiệp vận tải Trung Quốc) mã số như sau: **LS0102735469TL** (trong đó 0102735469 là mã số thuế của doanh nghiệp Việt Nam là Đại lý giám sát cho Công ty TNHH Thành Lợi).

⁽³⁾ : Ghi các ghi chú có liên quan.